

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 170/2020/HS-ST

Ngày: 05 - 6 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Mai Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Lập

Bà Lê Thị Thanh Hương

-Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 161/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/2020/QĐXXST-HS ngày 04/5/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 47/2020/HSST-QĐ ngày 18/5/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn S; sinh ngày 03 tháng 8 năm 1991, tại tỉnh Thái Bình

Nơi cư trú: Tổ 3 khu 5 phường Hoàn Bồ, thành phố H; nghề nghiệp: dược sỹ; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn S; và bà: Nguyễn Thị X; vợ là Nguyễn Thị Khánh H, có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị tạm giữ từ ngày 26/01/2020 đến ngày 02/02/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Lục Văn T; sinh ngày 17 tháng 11 năm 2002

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt (có đơn xin xử án vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt (có đơn xin xử án vắng mặt)

2. Anh Hà Minh C, sinh ngày 05 tháng 9 năm 2002 (đã tử vong)

Người đại diện theo pháp luật là ông Hà Văn K và bà Vũ Thị H (là bố mẹ đẻ của anh C)

Địa chỉ: Thôn Xích Thổ, xã T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Ông K và bà Hoa vắng mặt (có đơn xin xử án vắng mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (đồng thời là người giám hộ của anh Lục Văn T): Ông Lục Văn C và bà Từ Thị H (là bố mẹ đẻ của anh T), vắng mặt (có đơn xin xử án vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 25/01/2020, Nguyễn Văn S (có giấy phép lái xe theo quy định), điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS biển kiểm soát 14A-361.2xx theo hướng xã L, thành phố H đi thành phố Cẩm Phả trong điều kiện thời tiết có mưa nhỏ. Khi S điều khiển xe ô tô đến đoạn đường Km19, quốc lộ 279 thuộc thôn Xích Thổ, xã T, thành phố H, do không đi đúng phần đường quy định nên đã đâm vào xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 14V1-092.70 do anh Hà Minh C (sinh ngày 05/9/2002) điều khiển đi ngược chiều phía sau chở anh Lục Văn T (sinh ngày 17/11/2002). Hậu quả: anh C bị thương và tử vong lúc 0 giờ 15 phút ngày 26/01/2020, anh T bị thương tích tổn hại 53% sức khỏe, xe ô tô và mô tô bị hư hỏng.

Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 20 giờ 00 phút ngày 25/01/2020 thể hiện: hiện trường nơi xảy ra tai nạn có mặt đường rải nhựa rộng 10,7m, mặt đường không bằng phẳng, có nhiều điểm trũng đọng nước mưa, đường có vạch sơn vàng đứt khúc phân chia chiều đường. Đoạn đường không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn, có đèn cao áp chiếu S. Lấy cột Km19 làm cột mốc cố định và lấy mép đường bên phải hướng phường Q, thành phố C đi xã L làm mép đường chuẩn. Trên hiện trường có vết mài miết màu đen ký hiệu (1) có kích thước (80x7,5)cm chiều hướng xã T đi Hà Khánh, điểm đầu vết cách cột mốc Km19 34m, cách mép đường 4,1m; vết cày xước mặt đường ký hiệu (2) có kích thước (95x0,5)cm có chiều hướng cùng chiều với vết (1), điểm đầu vết (2) cách điểm cuối vết (1) 5,2m và cách mép đường 3,65m; Đám vết cày xước dạng hình xoay được ký hiệu (3) có chiều hướng cùng chiều với vết (1) và (2), điểm đầu vết (3) cách điểm cuối vết (2) 2,3m và cách mép đường 3,8m, phần đầu vết cày xước rộng 36cm đến điểm xoay đổi hướng đầu tiên là 2,1m, phần xoay rộng nhất (1,19x8,98)m, từ điểm đầu đến điểm cuối của đám cày xước dài 13,85m cuối đám cày xước cách mép đường 2,3m và cách trục trước bánh xe mô tô BKS 14V1-092.70 là 0,4m.

Xe mô tô BKS 14V1-092.xx ký hiệu (4) đổ từ sườn trái xuống mặt đường, đầu xe quay chéo lề đường bên phải hướng phường Hà Khánh đi xã T, đuôi xe quay chéo lòng đường. Trục bánh trước cách mép đường chuẩn 1,9m, trục bánh sau cách mép đường chuẩn 2,8m.

Xe ô tô BKS 14A-361.xx ký hiệu (5) đâm vào gốc cây trên lề đường bên trái, đuôi xe quay hướng lòng đường, trục bên trái bánh trước cách mép đường chuẩn 12m, trục bánh sau cách mép đường chuẩn 9,9m cách trục bánh trước xe mô tô 26m, cách trục bánh sau xe mô tô 26,7m.

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông xác định:

Xe ô tô BKS 14A-361.xx: võ kính chắn gió phía trước hình mạng nhện chiều hướng từ ngoài vào trong; nắp ca pô phía trước bị bẹp móp chiều đẩy từ trước về sau, dính chất màu xanh trong diện (18x15)cm; võ toàn bộ mặt ca lăng phía trước, võ toàn bộ ba đèn xóc phía trước; khung kim loại phía trước đầu xe cong chiều đẩy từ trước về sau 30cm, đuôi điểm đẩy cách điểm bên trái đầu xe 80cm; võ toàn bộ cụm đèn chiếu S, đèn tín hiệu phía trước bên phải; khu vực tâm đâm vết võ kính chắn gió phía trước có dính nhiều sợi tóc ngắn màu đen; tại khung kim loại đầu xe cách mặt đất 70cm, cách đầu xe phía bên trái 80cm có mảnh nhựa màu xanh.

Xe mô tô BKS 14V1-092.xx: võ toàn bộ phần đầu xe, võ cụm đèn chiếu S, đèn tín hiệu phía trước, võ toàn bộ cụm đồng hồ công tơ mét; võ toàn bộ ốp nhựa đầu xe và cánh yếm hai bên; võ toàn bộ chắn bùn bánh trước; tay lái cong gấp từ ngoài vào trong, tay lái bên trái mài trượt bật tụt cao su, đầu tay lái mài trượt kim loại dính bột màu trắng kích thước (2x3)cm; vành bánh trước cong chiều đẩy từ trước về sau, từ ngoài vào trong tâm trục bánh, vành bánh trước kẹp cứng. Xăm lớp trục bánh trước xẹp hơi, rời khỏi vị trí ban đầu, cong gãy đứt nhiều đũa xe; gác để chân trước bên trái mài trượt kim loại dính bùn đất kích thước (2,5x2,5)cm. Trục tay lái cong vênh, bị gãy từ sau về trước từ dưới lên trên ép vào giữa từ cả hai phía; mặt trên phía bên trái tay xách yên xe có vết tỷ xước cao su chiều hướng từ sau về trước từ trước sang phải kích thước (12,5x2,5)cm; mặt ngoài đầu phía trước tay xách yên xe có vết mài xước cao su kích thước (10x2)cm.

Biên bản khám nghiệm tử thi anh Hà Minh C hồi 02 giờ 15 phút ngày 26/01/2020 thể hiện: bầm tím vùng thái dương phải trong diện (7x5)cm; vỡ lún xương thái dương phải trên diện (4x3)cm; gãy xương sườn 4,5,6 vị trí đường giữa đòn phải. Xước da giới hạn bởi đường nách trước đến đường nách sau bên phải trên diện (11x2)cm, một đầu của vết...có ống dẫn lưu khoang màng phổi phải xước da vùng mạn sườn phải trong diện (3,5x1)cm; gãy 1/3 dưới xương đùi trái, bầm tím xước da đầu gối chân trái trong diện (11x10)cm, xước da và rách da 1/3 giữa cẳng chân trái đến cổ chân trái trong diện (26x9)cm.

Kết luận giám định số 117/KLGD ngày 26/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: nguyên nhân tử vong của anh Hà Minh C do sốc đa chấn thương.

Kết luận pháp y về thương tích số 83 ngày 18/02/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Quảng Ninh đối với anh Lục Văn T gồm: vết nám biến đổi rối loạn sắc tố da thóp mũi bên phải kích thước (01x0,5)cm, sẹo cằm phải kích thước (03x0,3)cm, sẹo cằm trái kích thước (01x0,3)cm; gãy đầu dưới xương quay phải, đang can không di lệch; gãy 1/3 giữa xương đùi phải đã kết hợp xương bằng nẹp vít, xương đang can không di lệch, vết một mặt ngoài đùi phải kích thước (23x0,2)cm, dẫn lưu 1/3 trên mặt ngoài đùi phải kích thước (01x0,5)cm; trật khớp háng trái kèm vỡ ổ cối trái; sẹo cổ chân trái kích thước (06x01)cm, 05 vết nám biến đổi rối loạn sắc tố da mặt trước cằm chân trái kích thước từ (0,5x0,5)cm đến (04x03)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 53% (Năm mươi ba phần trăm).

Tại bản cáo trạng số 132/CT-VKSHL ngày 06/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố Nguyễn Văn S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H có quan điểm tại phiên tòa: giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ: 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã tự nguyện bồi thường, bị hại và người giám hộ, đại diện bị hại không có yêu cầu đề nghị gì khác nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố đối với các bị cáo, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn S trong quá trình điều tra phù hợp lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với nội dung vụ án về thời gian, địa điểm và sự việc bị cáo điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường và không giảm tốc độ nên đã đâm vào xe mô tô gây hậu quả 01 người chết và 01 người bị thương. Bị cáo xác nhận do chủ quan khi thấy trời mưa ít người tham gia giao thông nên khi tránh vũng nước đã điều khiển xe ô tô đi về phía trái đường và không giảm tốc độ, khi phát hiện có xe mô tô ngược chiều thì không xử lý kịp chỉ đánh lái về phía tay phải, hai xe va chạm mạnh dẫn đến hậu quả anh C tử vong và anh C bị thương. Ngay sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã gọi xe cấp cứu đến đưa nạn nhân đi cấp cứu, bị cáo đầu thú với cơ quan công an và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho

gia đình anh Lục Văn T 200.000.000đ và bồi thường cho anh Hà Minh C 55.000.000đ.

Bị hại anh Lục Văn T có lời khai cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo về thời gian, địa điểm và sự việc anh tự ý lấy xe mô tô BKS 14V1-092.70 của bố là ông Lục Văn C và giao cho bạn là Hà Minh C điều khiển chở anh T ngồi sau va chạm với xe ô tô do anh Nguyễn Văn S điều khiển. Do lúc xảy ra tai nạn trời mưa rét nên anh cúi mặt xuống và không để ý xung quanh nên rẽ đến đoạn đường nào thì bất ngờ bị ngã văng xuống bất tỉnh. Sau đó, Nguyễn Văn S đã bồi thường cho anh thiệt hại về thương tích và sửa chữa xe mô tô là 55.000.000đ, nay anh T không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và là người giám hộ cho anh Lục Văn T: ông Lục Văn C và bà Từ Thị H khai phù hợp với lời khai của anh Lục Văn T về việc T tự ý lấy xe mô tô BKS 14V1-092.70 của ông Chi đưa cho anh Hà Minh C điều khiển chở T. Sau khi tai nạn xảy ra, Nguyễn Văn S đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho anh T và các chi phí sửa xe mô tô. Ông Chi cũng được cơ quan điều tra trả lại xe mô tô BKS 14V1-092xx, do vậy ông C và bà H không có yêu cầu gì khác.

Ông Hà Văn K và bà Vũ Thị H là người đại diện của anh Hà Minh C xác nhận: sau sự việc tai nạn xảy ra làm anh C tử vong, lái xe ô tô Nguyễn Văn S đã bồi thường thiệt hại cho gia đình ông bà 200.000.000đ gồm các chi phí mai táng, bồi thường tổn thất tinh thần. Ông K và bà H không yêu cầu gì khác và đề nghị cơ quan pháp luật miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho S.

Hội đồng định giá tài sản thành phố H kết luận: thiệt hại của xe mô tô BKS 14V1-092.xx là 5.300.100đ (Năm triệu ba trăm nghìn một trăm đồng).

Kết quả kiểm tra hồi 21 giờ 02 phút ngày 25/01/2020 đối với nồng độ cồn trong hơi thở, lúc 01 giờ 42 phút ngày 26/01/2020 xét nghiệm phát hiện rượu và ma túy trong máu và ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Văn S xác định không có nồng độ cồn trong hơi thở, trong máu và âm tính với các chất ma túy.

Như vậy, lời khai của bị cáo đã phù hợp với các tài liệu điều tra đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 19 giờ ngày 25/01/2020 tại đoạn đường Km 19 quốc lộ 279 thuộc thôn X, xã T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn S có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô BKS 14A-361.xx trong điều kiện trời mưa đi không đúng phần đường và không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) nên đã đâm vào xe mô tô BKS 14V1-092.70 do anh Hà Minh C điều khiển, phía sau chở anh Lục Văn T đi ngược chiều, hậu quả làm anh C và anh T bị thương nặng. Anh C đã tử vong vào 0 giờ 15 phút ngày 26/01/2020, anh T bị tổn hại 53% sức khỏe; xe mô tô BKS 14V1-092.70 bị hư hỏng thiệt hại 5.300.100đ (Năm triệu ba trăm nghìn một trăm đồng).

Như vậy, nguyên nhân xảy ra tai nạn là do Nguyễn Văn S điều khiển xe ô tô BKS 14A-361.23 đi không đúng phần đường và không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong điều kiện thời tiết mưa nên đã đâm vào xe đi ngược chiều, vi phạm khoản 1 điều 9 Luật giao thông đường bộ và khoản 11 điều 5 thông tư 31/2019/TTBGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải.

Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Điều 5 thông tư 31/2019/TTBGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải.

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

...

11 Trời mưa; có sương mù, khói, bụi; mặt đường trơn trượt, lầy lội, có nhiều đất đá, vật liệu rơi vãi;” ...

[3] Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn S đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;”...

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, tài sản của công dân. Trong điều kiện xã hội đang phát triển, các phương tiện giao thông đường bộ ngày càng gia tăng về chủng loại, số lượng và mật độ lưu thông, việc nâng cao ý thức mọi người nhằm đảm bảo an toàn và hạn chế tối đa các vụ tai nạn giao thông là việc làm cần thiết của toàn xã hội. Bị cáo điều khiển xe ô tô nhưng ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ kém nên đã xảy ra tai nạn gây hậu quả nghiêm trọng làm 01 người tử vong, 01 người bị thương, do vậy cần phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo tự nguyện ra đầu thú và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, người đại diện của bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, nên bị cáo được xem xét giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại các điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét Hội đồng xét xử thấy rằng: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có hoàn C gia đình khó khăn, là lao

động chính trong gia đình (đã được chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận), bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điều 51 Bộ luật hình sự, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện lao động, cải tạo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: xét không cần thiết phải áp dụng đối với bị cáo, nên trả lại giấy phép lái xe cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo lưu trong hồ sơ vụ án.

[5] Về trách nhiệm dân sự: trong quá trình điều tra gia đình bị cáo và đại diện bị hại đã tự thỏa thuận việc bồi thường thiệt hại, đại diện bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì khác, nên không đề cập giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: xe ô tô BKS 14A-361.xx và xe mô tô BKS 14V1-092.xx cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, nên không xem xét giải quyết.

Đối với việc anh Lục Văn T tự ý lấy xe mô tô BKS 14V1-092.xx của ông Lục Văn C giao cho anh Hà Văn C điều khiển, ông C không được biết, do vậy không xem xét xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1, 2, 5 điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường H trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm d khoản 1 điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 85A/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 03/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh đối với Nguyễn Văn S kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 3 điều 106; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trả lại bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe số No 22011900076 ngày 07/01/2013 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp cho Nguyễn Văn S.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- VKSND TP. H;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; đại diện bị hại; người có QLNVLQ
- Chi cục THA dân sự TP H;
- Công an TP H, trại tạm giam,
- Thi hành án hình sự
- Lưu VP, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Mai Lan

Các hội thẩm

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Đặng Mai Lan

Nơi nhận:

- VKSND TP. H;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án TP H;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Mai Lan

